

Số: **53** /2010/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **18** tháng **11** năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng
trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội
lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội, lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 3021/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị thuộc thành phố Hà Nội và các quy định về nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp nhà nước, cán bộ,

công chức xã, phường, thị trấn có thành tích xuất sắc trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình trong Quy định số 95-QĐ/TU ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Tỉnh ủy Hà Tây.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Neth*

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy; HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND TP;
- Đoàn ĐBQH; Các Ban của HĐND TP;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Trung tâm Công báo; Công giao tiếp điện tử;
- Chánh, Phó văn phòng; các phòng CV;
- Lưu: VT, TH, NC, SNV.

130

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Đ*



Nguyễn Thế Thảo

QUY ĐỊNH

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với
cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng
trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội
lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 53 /2010/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 11 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Chương I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, được áp dụng trong các cơ quan nhà nước từ thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn và trong các đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Cán bộ, công chức (kể cả cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn), viên chức trong chỉ tiêu biên chế được giao và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong các tổ chức, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

2.2. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc biên chế nhà nước và xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ do Nhà nước quy định được cử đến làm việc tại các hội, các tổ chức phi chính phủ, các dự án và các cơ quan, tổ chức quốc tế đặt tại thành phố Hà Nội.

2.3. Hợp đồng (hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước; hợp đồng cán bộ y tế cơ sở làm việc tại trạm y tế xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 58/TTg ngày 03 tháng 02 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số vấn đề về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở, Quyết định số 131/TTg ngày 04 tháng 3 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số điểm trong Quyết định số 58/TTg và Thông tư số 08/TT-LB ngày 20 tháng 4 năm 1995 của Liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động, Thương binh và Xã hội - Ban Tổ chức, Cán bộ Chính phủ

hướng dẫn một số vấn đề về tổ chức và chế độ chính sách đối với cán bộ y tế cơ sở) xếp lương theo ngạch, bậc công chức, viên chức đang làm việc trong các tổ chức, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Việc xem xét, quyết định nâng lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Việc nâng lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích xuất sắc cao nhất đến thành tích thấp hơn mà cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đạt được trong suốt thời gian giữ bậc lương. Thành tích đã được tính để xét nâng lương trước thời hạn lần này thì không được tiếp tục cộng dồn để tính nâng lương trước thời hạn lần sau.

3. Không thực hiện nâng lương trước thời hạn hai lần trở lên trong thời gian giữ một bậc lương.

4. Đảm bảo tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một năm không quá 5% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động được giao, nếu có (riêng các đơn vị có số biên chế được giao dưới 20 người được quy định cụ thể tại khoản 2, điều 5 quy định này).

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn (nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc hoặc nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu);

6. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức được truy lĩnh tiền lương và truy nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Chương II

CHỈ TIÊU, TIÊU CHUẨN, CẤP ĐỘ, ƯU TIÊN THỰC HIỆN NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 3. Tiêu chuẩn, cấp độ xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Tiêu chuẩn, điều kiện được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1.1. Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có phẩm chất đạo đức, ý thức kỷ luật tốt, chấp hành nghiêm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, không có khuyết điểm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật trong thời gian giữ bậc lương;

1.2. Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được bình chọn qua đánh giá cán bộ, công chức hàng năm trong thời gian giữ bậc lương; có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ bậc lương, được khen thưởng bằng các hình thức sau:

- a) Huân chương các loại;
- b) Danh hiệu vinh dự Nhà nước (Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú);
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
- d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Thành uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân thành phố, các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;
- đ) Danh hiệu thi đua (Chiến sỹ Thi đua toàn quốc; Chiến sỹ Thi đua cấp Bộ, ngành, thành phố, đoàn thể Trung ương, Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở);
- e) Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật được cấp bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

1.3. Mức lương hiện hưởng chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Áp dụng nâng bậc lương trước thời hạn

2.1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; 08 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngạch cán sự và tương đương trở xuống đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, một trong các hình thức sau:

- a) Huân chương các loại;
- b) Danh hiệu vinh dự Nhà nước (Anh hùng Lao động; Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú; Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú);
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
- d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

đ) Danh hiệu thi đua (Chiến sỹ Thi đua toàn quốc; Chiến sỹ Thi đua cấp Bộ, ngành, thành phố, đoàn thể Trung ương);

e) Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật được cấp bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

2.2. Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; 04 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ngạch cán sự và tương đương trở xuống đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, một trong các hình thức sau:

a) Bằng khen của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;

b) Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở;

Điều 4. Ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ được phép thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

2. Trường hợp có từ 02 người đạt tiêu chuẩn ngang nhau trở lên mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng tuổi cao (lập thành tích xuất sắc), nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước thời hạn;

b) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đã lập thành tích xuất sắc trong kỳ nâng lương trước thời hạn kỳ trước, nhưng chưa được vượt quá chỉ tiêu để xét; trong kỳ này lại lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học của thành phố xác nhận);

d) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng là nữ.

Điều 5. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 5% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động

hợp đồng thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị và số người được cơ quan quản lý cấp trên giao thêm nếu có.

2. Cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn

2.1. Các cơ quan, đơn vị cứ trong mỗi 20 biên chế trả lương (không tính số biên chế dư ra dưới 20 người sau khi lấy tổng số biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị chia cho 20), được xác định có 01 người thuộc chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc;

Nếu số người dư ra từ 15 đến 19 người được tính thêm 01 chỉ tiêu; nếu số người dư ra từ 14 người trở xuống thì được tính cho năm sau cộng vào số biên chế của cơ quan, đơn vị để tính theo cơ chế 5%.

2.2. Các cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong biên chế trả lương dưới 20 người và đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ, được tính chỉ tiêu số người được nâng bậc lương trước thời hạn như sau:

a) Các cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong biên chế trả lương từ 15 người đến 19 người, được tính 01 chỉ tiêu;

b) Các cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong biên chế trả lương từ 10 người đến 14 người, thì cứ 02 năm liên tục được xét 01 lần và được tính 01 chỉ tiêu;

c) Các cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong biên chế trả lương từ 09 người trở xuống, thì cứ 03 năm liên tục được xét 01 lần và được tính 01 chỉ tiêu.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1. Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ quy định này, có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với cấp ủy Đảng, Công đoàn cùng cấp, tổ chức bình chọn hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng đủ điều kiện, quyết định hoặc đề nghị Hội đồng xét nâng bậc lương của Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố xem xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc.

2. Định kỳ hàng năm vào đầu Quý I, Hội đồng nâng bậc lương của Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã căn cứ 5% tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động

hợp đồng trong biên chế trả lương của đơn vị, để xem xét, phân bổ chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn cho các đơn vị trực thuộc.

3. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng do lập thành tích xuất sắc của các đơn vị (văn bản đề nghị của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Biên bản họp Hội nghị cơ quan, đơn vị, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đại diện cấp uỷ Đảng và Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp; Danh sách trích ngang kèm theo văn bản chứng nhận thành tích khen thưởng; Bản sao Quyết định nâng lương gần nhất) được gửi cơ quan tổ chức của Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã để tổng hợp trình Hội đồng xét nâng lương của Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã xem xét vào các kỳ nâng bậc lương thường xuyên hàng năm của các đơn vị;

Sau khi có kết quả, cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn tiến hành thông báo công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (trong thời hạn 10 ngày làm việc).

4. Hết thời hạn thông báo công khai nêu trên, cấp có thẩm quyền Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng đạt thành tích xuất sắc, trong Quyết định nâng bậc lương phải ghi rõ căn cứ vào Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích xuất sắc của cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng đó (riêng cán bộ thuộc diện Thành uỷ quản lý phải có Thông báo của Ban Thường vụ Thành uỷ);

Biểu tổng hợp Báo cáo danh sách cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng của các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (theo mẫu đính kèm) gửi về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thanh tra, kiểm tra việc nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc của các cơ quan, đơn vị; đồng thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn của ngành mình, cấp mình, kịp thời chấn chỉnh những sai phạm của các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Giám đốc Sở, ban, ngành, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã có trách nhiệm phổ biến, công bố công khai cho các đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động của các đơn vị được biết và nghiêm chỉnh chấp hành;

Trong quá trình thực hiện Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tổng hợp các vướng mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

